



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 3

Chữ số La Mã. Làm tròn đến chục, trăm · sách Kết nối tri thức



Tuần 20

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Nối số La Mã với số tương ứng

1. XI



a. 12

2. IX



b. 19

3. XIX



c. 9

4. XX



d. 11

5. XII



e. 20

? Bài 2: Số?

Làm tròn 6 808 đến hàng chục:

Làm tròn 8 805 đến hàng chục:

Làm tròn 5 572 đến hàng chục:

Làm tròn 9 675 đến hàng chục:

Làm tròn 5 030 đến hàng trăm:

Làm tròn 2 466 đến hàng trăm:

Bài 3: Điền dấu >, <, =

5 634 5 364 4 618 4 618 8 692 8 962 3 645 2 645

4 140 4 104 3 080 3 080 3 124 3 142 8 826 8 286

? Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ a) Số IX đọc là chín.

☐ b) Số XI đọc là chín.

☐ c) Làm tròn số 3 450 đến hàng trăm được 3 500.

☒ Bài 5: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Mặt đồng hồ có kim giờ chỉ vào số VIII. Số đó là:

(A) 7

(B) 8

(C) 9

(D) 13



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 20

Bài 1: Nối số La Mã với số tương ứng

1 - d 2 - c 3 - b 4 - e 5 - a

Bài 2: Số?

Làm tròn 6 808 đến hàng chục: **6 810** Làm tròn 8 805 đến hàng chục: **8 810**

Làm tròn 5 572 đến hàng chục: **5 570** Làm tròn 9 675 đến hàng chục: **9 680**

Làm tròn 5 030 đến hàng trăm: **5 000** Làm tròn 2 466 đến hàng trăm: **2 500**

Bài 3: Điền dấu >, <, =

5 634 > 5 364 4 618 = 4 618 8 692 < 8 962 3 645 > 2 645 4 140 > 4 104 3 080 = 3 080
3 124 < 3 142 8 826 > 8 286

Bài 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) S c) Đ

Bài 5: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. B (8)

on thi . app / phieu - bai - tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5